TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ LÀO CAI** **TỈNH LÀO CAI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 275/2020/QĐST-HNGĐ	*Lào Cai, ngày 29 tháng 12 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v Công nhận sự thỏa thuận của cha, mẹ về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn".

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LÀO CAI

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên họp: Ông Nguyễn Thái Hà.

Thư ký phiên họp: Ông Nhâm Đình Mạnh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai tham gia phiên họp : Bà Hoàng Thị Hiệp-Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết v iệc dân sự thụ lý số 331/2020/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 12 năm 2020, về việc "Công nhận sự thỏa thuận của cha, mẹ về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn", theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giả i quyết việc dân sự số : 07/2020/QĐST-HNGĐ ngày 22 tháng 12 năm 2020, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Anh: Trần Quang H, sinh năm 1982.

Địa chỉ: Thôn T, xã Thống Nh, thành phố L, tỉnh Lào Cai.

Chị: Nông Thị Ngọc H1, sinh năm 1987.

Địa chỉ: Thôn T, xã Thống Nh, thành phố L, tỉnh Lào Cai.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Tại quyết định số 23/2020/QĐST-HNGĐ ngày 03 tháng 3 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Lào Cai đã quyết định "Công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con chung", giữa anh Trần Quang H với chị Nông Thị Ngọc H1, về việc công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con chung giao cháu Trần Hà Thảo A, sinh ngày 16 tháng 4 năm 2015 cho chị Nông Thị Ngọc H1 và giao cháu Trần H1 Bảo Ng, sinh ngày 15 tháng 3 năm 2012 cho anh Trần Quang H quyền trực tiếp nuôi dưỡng, trông nom, chăm sóc, giáo dục đến khi cháu trưởng thành đủ 18 tuổi. Không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Hiện nay cuộc sống của anh H đi làm ăn xa, không có thời gian chăm sóc con và nguyện vọng của cháu được ở với chị H1. Vì vậy, anh H và chị H1 thỏa thuận đề nghị Tòa án công nhận giao cháu Trần Hà Bảo Ng, sinh ngày 15 tháng 3 năm 2012 cho chị H1 người trực tiếp nuôi dưỡng, trông nom, chăm sóc, giáo dục đến khi cháu trưởng thành đủ 18 tuổi, anh H không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Tại phiên họp, Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân thủ pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Thư ký và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ việc, kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Thẩm phán, mở phiên họp ra quyết định giải quyết việc dân sự theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Đề nghị Tòa án áp dụng Điều 367, Điều 369, Điều 370, Điều 371, Điều 372 Bộ luật tố tụng dân sự, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình, khoản 1 Điều 37 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu của đương sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp ; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai nhận định:

[1] Về thẩm quyền, trình tự thủ tục tố tụng: Anh Trần Quang H, sinh năm 1982 và chị Nông Thị Ngọc H1, sinh năm 1987-Đều có địa chỉ thôn Tiến C, xã Thống Nh, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai có đơn yêu cầu công nhận thỏa thuận của cha mẹ về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn. Căn cứ vào khoản 3 Điều 29, điểm b khoản 2 Điều 35 và điểm i khoản 2 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự, đây là việc dân sự thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.

Anh Trần Quang H và chị Nông Thị Ngọc H1 có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt tại phiên họp. Căn cứ vào khoản 2 Điều 367 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành mở phiên họp xét vắng mặt.

[2] Về nội dung: Anh Trần Quang H và chị Nông Thị Ngọc H1 đề nghị Tòa án công nhận giao cháu Trần H1 Bảo Ng, sinh ngày 15 tháng 3 năm 2012 cho chị H1 người trực tiếp nuôi dưỡng, trông nom, chăm sóc, giáo dục đến khi cháu trưởng thành đủ 18 tuổi, anh H không phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung. Xét đây là sự tự nguyện thỏa thuận của các đương sự đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của con chung, phù hợp quy định tại khoản 1 và điểm a khoản 2 Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình, nên cần chấp nhận yêu cầu của các đương sự.

[3] Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Anh chị phải chịu lệ phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 29, điểm b khoản 2 Điều 35, điểm I khoản 2 Điều 39, Điều 367, Điều 369, Điều 370, Điều 371, Điều 372 Bộ luật tố tụng dân sự, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình, khoản 1 Điều 37 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu giải quyết việc dân sự về công nhận của cha, mẹ về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn của anh Trần Quang H và chị Nông Thị Ngọc H1.

Giao cháu Trần Hà Bảo Ng, sinh ngày 15 tháng 3 năm 2012 cho chị Nông Thị Ngọc H1 quyền trực tiếp nuôi dưỡng, trông nom, chăm sóc, giáo dục đến khi trưởng thành đủ 18 tuổi. Anh Trần Quang H không pH thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung mà không ai được cản trở quyền này. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

2. Lê phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự : Anh Trần Quang H và chị Nông Thị Ngọc H1 mỗi người phải chịu lệ phí số tiền là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng), tổng cộng số tiền là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí do anh Trần Quang H đã nộp số tiền là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số AB/2012/0008816 ngày 18 tháng 12 năm 2020 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Lào Cai. Xác nhận anh Trần Quang H và chị Nông Thị Ngọc H1 đã nộp đủ lệ phí việc dân sự sơ thẩm.

3. Anh Trần Quang H và chị Nông Thị Ngọc H1 vắng mặt tại phiên họp có quyền kháng cáo trong hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc dân sự trong hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

4. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
-TAND tỉnh;
- *VKSND tỉnh, TP;*
- *UBND xã Thống Nh, thành phố L, tỉnh Lào Cai*
- *Các đương sự;*
- *Chi cục THADS TP;*
- *Lưu: Hồ sơ việc dân sự.*

T.M HỘI ĐỒNG GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Nguyễn Thái Hà